

Số: 01NQ/ĐHĐCĐ/18

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NẬM MU NĂM 2018**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2015 và các Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện Nậm Mu đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2017 thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2017;

Căn cứ biên bản số 01BB/DHĐCĐ/18 ngày 26/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty CP thủy điện Nậm Mu;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP thủy điện Nậm Mu năm 2018 biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, thực hiện tài chính năm 2017.

- Doanh thu : 169,7 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 36,7 tỷ đồng
- Tổng tài sản : 465,7 tỷ đồng
  - Tài sản ngắn hạn : 35,4 tỷ đồng
  - Tài sản dài hạn : 430,3 tỷ đồng
- Nguồn vốn : 465,7 tỷ đồng
  - Nợ phải trả : 177,5 tỷ đồng
  - Vốn chủ sở hữu : 288,2 tỷ đồng

*(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)*

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch tài chính 2018.

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 170,8 tỷ đồng
- Doanh thu : 155,3 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 40,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 35,0 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức : 15%.

*(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)*

3. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2017.

1. Lợi nhuận trước thuế năm 2017	: 41.275.154.642	đồng
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp	: 4.538.714.173	đồng
3. Lợi nhuận sau thuế năm 2017	: 36.736.440.469	đồng
4. Trích lập các quỹ	: 7.347.288.094	đồng:
- Quỹ đầu tư phát triển (10%)	: 3.673.644.047	đồng



- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%)	: 3.673.644.047	đồng
5. Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ (3-4)	: 29.389.152.375	đồng
6. Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	: 9.756.296.765	đồng
7. Lợi nhuận chia cổ tức 17% bằng tiền	: 35.699.830.000	đồng
8. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5+6-7)	: 3.445.619.140	đồng

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 (có báo cáo kèm theo).

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 (có báo cáo kèm theo).

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

6. Lương, thù lao HĐQT, BKS, TK, Giám đốc năm 2017, kế hoạch năm 2018.

6.1. Quyết toán chi trả lương, thù lao năm 2017: **1.281.600.000** đồng

6.2. Kế hoạch trả lương, thù lao năm 2018:

Phương án trả lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký và giám đốc điều hành năm 2018 như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao kế hoạch (đ/tháng)	Mức lương kế hoạch (đ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		30.000.000
2	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách		20.000.000
3	Thành viên HĐQT	4.000.000	
4	Giám đốc		27.000.000
5	Kiểm soát viên	3.000.000	
6	Thư ký	3.000.000	

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương, thù lao thực hiện được xác định bằng mức tiền lương, thù lao kế hoạch như trên.

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương, thù lao thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương kế hoạch.

- Trường hợp lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương, thù lao thực hiện giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương, thù lao kế hoạch. Mức lương, thù lao thấp nhất không thấp hơn 70% mức lương, thù lao kế hoạch trên.

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

7. Phương án tái cấu trúc Công ty

a. Duy trì công tác sản xuất kinh doanh điện 03 nhà máy TĐ Nậm Mu, Nậm Ngần, Nậm An.

b. Thu hồi khoản đầu tư tài chính tại Công ty cổ phần Sông Đà Tây Đô theo phương án cụ thể do Hội đồng quản trị Công ty quyết định theo đúng quy định của Pháp luật và quy chế của Công ty.

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

8. Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty (Có nội dung chi tiết kèm theo)

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

9. Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty (Có nội dung chi tiết kèm theo)

(Tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành)

0174628  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
SÔNG ĐÀ  
TÂY ĐÔ  
ỦY DIỆN  
ÂM MỤ  
HÀNG - T. HÀ G



